

CÔNG TY TNHH MTV TỨ VƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV TỨ VƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TU VUONG COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TU VUONG CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110630043

3. Ngày thành lập: 23/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 50 – 52 phố Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912467776

Fax:

Email: huyvubbr@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Hệ thống âm thanh.	4329
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá).	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ uống (đối với hoạt động kinh doanh rượu chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về kinh doanh rượu và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh theo Giấy phép của Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).	4633
7.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các hàng hóa Công ty kinh doanh (Luật Thương mại năm 2005)	8299
12.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động y tế vì sức khỏe con người chưa được phân vào đâu mà việc thực hiện đó có sự giám sát của y tá, các nhà chữa bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hoặc của những người hành nghề trợ giúp y tế khác trong lĩnh vực đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu. (Chỉ triển khai thực hiện hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về khám chữa bệnh và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan quản lý chuyên ngành, có thẩm quyền cấp).	8699
13.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
14.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
15.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình) (Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan).	9610
16.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm)	9631

17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Thực hiện theo quy định pháp luật về kinh doanh bất động sản).	6810(Chính)
18.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Thực hiện theo quy định pháp luật về kinh doanh bất động sản).	6820
19.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo các hàng hóa mà pháp luật cấm)	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
22.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (đối với hoạt động kinh doanh rượu chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về kinh doanh rượu và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh theo Giấy phép của Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).	4711
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa.	4719
26.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
28.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (đối với hoạt động kinh doanh rượu chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về kinh doanh rượu và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh theo Giấy phép của Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).	4723
29.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
30.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đấu giá)	4774

31.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ như sách, báo, tạp chí, đĩa nhạc và video, thiết bị dụng cụ thể dục thể thao, trò chơi và đồ chơi). Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật.	4785
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá bán lẻ)	4791
33.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng đường bộ trong nội, ngoại thành, được thực hiện bằng nhiều phương thức (trừ xe buýt) như: tàu điện ngầm, tàu điện chạy bằng tuyến đường ray trên mặt đất hoặc tuyến ray trên cao, ô tô điện... Đặc thù của các phương thức vận tải này là chạy trên các tuyến đường theo lịch trình, giờ giấc cố định, các bến đỗ cố định để đón, trả khách. - Các tuyến đường chạy từ thành phố tới sân bay hoặc từ thành phố tới nhà ga tàu hỏa; - Hoạt động của đường sắt leo núi, đường cáp trên không... nếu một phần của hệ thống này đi qua nội, ngoại thành.	4931
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về kinh doanh vận tải và pháp luật khác có liên quan. Phạm vi hoạt động kinh doanh theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).	4933
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kho ngoại quan và các hoạt động kinh doanh bất động sản).	5210
37.	Bốc xếp hàng hóa	5224
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan).	5510

40.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Ký túc xá học sinh, sinh viên; - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm; - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm; - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm như: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn hoặc dài hạn cho khách thuê trọ như: Nhà trọ cho công nhân, toa xe đường sắt cho thuê trọ. (Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan).	5590
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
43.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự;	5629
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
46.	Hoạt động hậu kỳ	5912
47.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
48.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê xe mô tô, xe máy có gắn động cơ không kèm người lái; - Cho thuê xe đạp, xích lô và xe thô sơ khác không kèm người lái	7730
50.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

51.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759
53.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
54.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao).	4763
55.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
56.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ THỊ LAN HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 04/11/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001172030813

Ngày cấp: 07/05/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: P28, B11, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P28, B11, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ LAN HUƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 04/11/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001172030813

Ngày cấp: 07/05/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: P28, B11, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P28, B11, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội